

VỀ SỰ TIẾP NHẬN ẢNH HƯỞNG CỦA PHƯƠNG TÂY Ở XIÊM DƯỚI TRIỀU ĐẠI RAMA V (1868 - 1910)

Nguyễn Văn Sang, Nguyễn Thị Huyền

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Bước sang thế kỷ XIX, khi làn sóng xâm nhập của chủ nghĩa thực dân phát triển mạnh mẽ, vấn đề đóng cửa và mở cửa được đặt ra hết sức bức thiết. Hầu hết các quốc gia châu Á thực hiện chủ trương đóng cửa và nhanh chóng trở thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân, ngoại trừ Nhật Bản và Xiêm. Kế thừa truyền thống ngoại giao khôn khéo, lựa chiều, Xiêm đã mở cửa đối với phương Tây, giữ được độc lập, đồng thời phát triển hùng mạnh. Sự thành công của chính sách đó là kết quả của các cuộc cải cách canh tân đất nước trên cơ sở sự tiếp nhận ảnh hưởng các yếu tố từ phương Tây. Triều đại Rama V (1868 - 1910) là thời kỳ mà các giá trị phương Tây được tiếp nhận mạnh mẽ và có những đóng góp quan trọng trong việc xác lập sự thịnh trị của triều đại, là một trong những nhân tố góp phần vào quá trình giữ vững độc lập và xóa bỏ các hiệp ước bất bình đẳng của Xiêm với các nước phương Tây.

1. Con đường tiếp nhận ảnh hưởng phương Tây ở Xiêm dưới triều đại Rama V (1868 - 1910)

Trong quá trình tiếp xúc với văn minh phương Tây, diện mạo Xiêm đã có những thay đổi toàn diện và nhanh chóng. Sự thay đổi của Xiêm là một quá trình tiếp nhận lâu dài ảnh hưởng của phương Tây. Trên cơ sở kế thừa ý thức và những giá trị của các triều đại trước, dưới triều đại Rama V, việc tiếp nhận các giá trị của phương Tây được thúc đẩy mạnh mẽ thông qua con đường thương mại, truyền giáo, du học và cưỡng bức.

- Con đường thương mại:

Từ thế kỷ XV - XVI, sau các cuộc phát kiến địa lý, hoạt động buôn bán trên thế giới trở nên sôi nổi, nhiều công ty buôn bán tầm cỡ quốc tế được thành lập, việc giao lưu buôn bán giữa phương Tây với phương Đông ngày càng được mở rộng. Đến thế kỷ XVII, ở Xiêm cũng thu hút các thương nhân châu Âu đến buôn bán bởi nơi đây là trung tâm buôn bán giữa các nước phương Đông. Những thương nhân đầu tiên đến Xiêm là Hà Lan vào thế kỷ XVI và đã có một quá trình buôn bán độc quyền lâu dài ở Xiêm. Bước sang thế kỷ XVII, người Anh bắt đầu đến thị trường Xiêm và sau đó là Tây Ban Nha, Bồ

Đào Nha và Pháp. Thông qua quá trình buôn bán, qua giao lưu và tiếp xúc với người bản địa, những thương nhân phương Tây đã góp phần truyền bá văn hóa phương Tây vào đất nước Xiêm.

- Con đường truyền giáo:

Trong tất cả những nước phương Tây đến Xiêm rao giảng Phúc âm, Bồ Đào Nha là nước đi đầu. Họ đến Xiêm từ năm 1511 và chỉ 7 năm sau đó, năm 1518, họ đã được Quốc vương Xiêm cho phép xây dựng một cây thập tự lớn bằng gỗ tại trung tâm thủ đô Ayuthaya. Sự kiện này đánh dấu mốc mở đầu cho quá trình truyền giáo của người châu Âu ở Xiêm. Ở thời điểm đó, Xiêm cho người Bồ Đào Nha dựng cây thập tự lớn tại một vị trí đắc địa ở thủ đô là một hành động hết sức ưu ái, khoan nhượng. Hơn thế “*tự do tôn giáo và truyền đạo mà người Bồ Đào Nha được thực hiện ở Xiêm trong một thời đại mà họ ít được chấp nhận lại không bị phân biệt, ngăn cản là một điều hiếm hoi vào thời gian đó so với các nước trong khu vực và trên thế giới*”¹. Họ được phép xây dựng nhà thờ và đến đó làm lễ cầu Chúa một cách công khai. Từ năm 1662, các giáo sĩ Pháp đã đến truyền giáo, lặng lẽ xâm nhập ngày càng sâu vào đất nước Xiêm để mở rộng việc truyền đạo Thiên Chúa. Ngay sau khi các giáo sĩ Pháp quyết định ở lại Xiêm, chính quyền Ayuthaya đã cấp phép cho họ được xây một nhà thờ và một trường dòng ở thủ đô. Khi đã

có những cơ sở ban đầu, các giáo sĩ bắt đầu xâm nhập và lan tỏa đi khắp nơi thực hiện sứ mệnh truyền giáo của mình.

Mặc dù ban đầu gặp nhiều khó khăn vì người Thái vốn sùng đạo Phật, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn, chỉ riêng kinh đô Ayuthaya đã có gần 2.000 người thờ Chúa: “*Cần nói thêm rằng những giáo sĩ được đưa vào Xiêm đều là những người thông hiểu nhiều lĩnh vực, sự hiểu biết của họ không chỉ ở tôn giáo, văn hóa mà cả công nghệ, khoa học như toán học, thiên văn học thậm chí họ còn là những người thợ lành nghề. Từ việc am hiểu thông thạo nhiều lĩnh vực như thế, người Pháp đã thâm nhập vào mọi mặt của đời sống xã hội Xiêm một cách không quá khó khăn như các giáo sĩ phương Tây trước đó đã làm. Họ dạy miễn phí cho người dân Xiêm về những môn khoa học và nhiều nghề thủ công. Do vậy không chỉ có tư tưởng Thiên Chúa giáo mà những tư tưởng mới của nền văn minh phương Tây đã dần truyền bá vào Xiêm*”². Như vậy, chính các đoàn truyền giáo thông qua quá trình xâm nhập vào dân chúng để truyền đạo đã đồng thời truyền bá văn minh phương Tây vào Xiêm.

- Con đường du học:

Dưới thời Chulalongkon Rama V (1868 - 1910), ông rất chú trọng đến công tác giáo dục, đặc biệt là việc du học. Rama V coi “*việc học tập phương Tây một cách mạnh mẽ và toàn diện là động lực, phương cách để đổi*

¹ Trương Thị Huyền (2007), *Quan hệ của vương quốc Xiêm với các nước phương Tây từ 1511 - 1688*, Luận Văn Thạc sĩ Sử học, Đại học Sư phạm Huế, tr. 29.

² Nt, tr. 71.

mới đất nước hiệu quả”³. Ông khuyến khích các con em hoàng gia, con em dòng dõi quý tộc du học. Từ năm 1879, chính phủ đã cấp học bổng cho sinh viên du học nước ngoài để đào tạo đội ngũ chuyên gia, xây dựng đội ngũ phục vụ cho công cuộc cách tân đất nước trên cơ sở nền học thuật phương Tây. Thông qua đó, những thành tựu của nền văn minh phương Tây đã được các du học sinh tiếp nhận một cách toàn diện trên nhiều lĩnh vực để áp dụng vào đất nước Xiêm. Họ đã “đưa dân tộc mình hành trình trên con đường của chính mình đã trải qua là học tập văn minh phương Tây... góp phần thực hiện trọn vẹn hai mục tiêu chiến lược là độc lập và phát triển”⁴. Có thể khẳng định rằng con đường du học chính là phương thức mà chính bản thân Rama V và Xiêm đã chủ động lựa chọn để bảo vệ độc lập dân tộc, là con đường tiếp thu sự ảnh hưởng của phương Tây chủ động, tích cực nhất.

- Con đường cưỡng bức:

Thông qua con đường chiến tranh, các nước tư bản phương Tây đã lần lượt buộc Xiêm phải kí kết những hiệp ước bất bình đẳng. Năm 1664, chính phủ Xiêm kí hiệp ước bất bình đẳng đầu tiên với Hà Lan, sau đó lần lượt là các nước Mỹ, Pháp, Đan Mạch, Bồ Đào Nha,... Các hiệp ước bất bình đẳng đã tạo điều kiện cho các thương nhân và giáo sĩ hoạt động một cách rộng rãi và

công khai trên đất nước Xiêm. Ví như, hiệp ước Xiêm - Anh năm 1855 quy định: “Điều 4: Mọi người thuộc quyền bảo trợ của Anh được hưởng quyền tự do tín ngưỡng, quyền hành đạo và quyền được lập cơ sở hành đạo. Điều 7: Cho phép thương gia Anh buôn bán trực tiếp với mọi người dân không cần thông qua sự kiểm duyệt của bộ Ngân khố như trước”⁵. Với việc đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng và tiếp xúc với phương Tây, tư tưởng tôn giáo, văn hóa nhà thờ và lối sinh hoạt của phương Tây đã được thâm nhập rộng rãi vào đời sống của nhân dân Xiêm, làm thay đổi một phần những giá trị truyền thống của người dân bản địa. Theo sau tôn giáo, lối sống, sinh hoạt Tây phương cũng được du nhập từng bước, ảnh hưởng rộng rãi trong xã hội Xiêm vào cuối thế kỷ XIX.

Như vậy, thông qua các con đường trên, những ảnh hưởng của văn minh phương Tây đã dần thâm nhập và tác động lớn vào đất nước Xiêm ở hầu hết các lĩnh vực, tạo ra những thay đổi lớn, làm tiền đề, động lực cho sự chuyển biến của Xiêm trong bối cảnh đối diện với phương Tây.

2. Ảnh hưởng của phương Tây ở Xiêm dưới triều đại Rama V

- Về hành chính:

Từ năm 1892, Rama V tiến hành cải cách hành chính bao gồm cả việc cải tổ bộ máy quản lí ở trung ương và bộ máy hành chính ở địa phương, bằng việc cử nhiều đoàn đi khảo sát mô hình các nhà nước tư sản ở

³ Nguyễn Công Khanh, Lương Ngọc Hoan (4/2010), *Tìm hiểu tư tưởng cải cách tư sản của Xiêm cuối thế kỷ XIX - Đầu thế kỷ XX*, Nghiên cứu Đông Nam Á, số 4, tr.47.

⁴ Nt.

⁵ Lương Ninh (Chủ biên, 2008), *Lịch sử Đông Nam Á*, NXB Giáo dục, Hà Nội, tr. 223.

châu Âu. Nhà vua cho rằng mô hình nhà nước Đức là phù hợp với Xiêm hơn cả. Vua vẫn là người có quyền lực tối cao, nhưng bên cạnh đó có hai hội đồng là Hội đồng Nhà nước và Hội đồng Tư vấn. Hội đồng Nhà nước có số lượng từ 10 đến 20 người được chọn trong số đại quý tộc và quan lại cao cấp do vua lựa chọn để xem xét về chế độ ngân sách của quốc gia. Hội đồng Tư vấn có số lượng không hạn chế, nhằm đóng góp với nhà vua về những vấn đề ích nước, lợi dân. Cùng lúc đó, Ủy ban Dự thảo Luật bắt đầu hoạt động. Hoạt động của Ủy ban đã kết thúc tốt đẹp bằng việc tổ chức một hệ thống tòa án thống nhất tách khỏi chính quyền và ban hành bộ hình luật được viết theo kiểu châu Âu năm 1908: “*Một trong những thay đổi quan trọng là việc mở rộng sự kiểm soát của chính quyền trung ương đối với các vùng xa trung tâm. Dựa theo mẫu hình Anh ở Ấn Độ và Miến Điện, Xiêm đã nhóm các tỉnh thành các monthon (giới/hạt) dưới sự kiểm soát của các ủy viên hội đồng. Phần lớn những người này là anh em của nhà vua*”⁶. Chính sách này đã làm cho quyền lực của nhà nước được tập trung hơn và có hiệu quả hơn. Chulalongkon cũng bãi bỏ các phương pháp truyền thống Nakorn Bala tra tấn trong quá trình tư pháp, được coi là vô nhân đạo và đã man theo các quan điểm của phương Tây và hiện đại: “*Lãnh thổ vương quốc được chia ra làm nhiều khu, người đứng đầu là Samuh*

tesaphihan chịu trách nhiệm toàn bộ của khu. Mỗi khu chia ra làm nhiều tỉnh do tổng đốc đứng đầu. Mỗi tỉnh lại chia ra nhiều huyện do Nai ẵmpho (Tri huyện) đứng đầu. Dưới cấp huyện là xã đứng đầu là Kamnan (xã trưởng) rồi đến bản đứng đầu là Pho giày ban (trưởng bản). Xã trưởng và trưởng bản do dân bầu theo truyền thống còn các cấp bậc trên thì do Bộ Nội vụ chỉ định và bãi miễn không được cha truyền con nối”⁷. Hệ thống chính quyền mới này đã loại bỏ tầng lớp quý tộc, quan lại cũ, tạo ra một tầng lớp viên chức quân sự mới, có chuyên môn hơn. Hơn thế nữa, các quan lại đều hưởng lương của nhà nước. Nguyên tắc “nuôi” quan lại phong kiến bằng khu vực trực thuộc nó đã bị xóa bỏ, điều đó sẽ tạo ra khả năng tước bỏ quyền thu thuế của tầng lớp này, tăng nguồn thu cho nhà nước, tránh được thất thu thuế. Như vậy, cái tổ lại cơ cấu bộ máy nhà nước theo kiểu phương Tây để nâng cao năng lực điều hành quản lý xã hội, làm cho bộ máy nhà nước bớt công kênh, giảm được chi phí nhà nước phải trả cho bộ máy quan lại, phục vụ tốt cho sự nghiệp cải cách đất nước.

- Về kinh tế:

Coi việc học tập phương Tây một cách mạnh mẽ và toàn diện là động lực, là phương cách để đổi mới đất nước hiệu quả. Trong nông nghiệp, Rama V đã hướng theo một nền nông nghiệp mang tính hàng hóa gắn liền với thị trường thế giới: “*Nền ngoại*

⁶ Phạm Quang Minh (2007), *Cải cách ở Xiêm và Việt Nam cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX: Những nguyên nhân thành bại*, Nghiên cứu Đông Nam Á, số 5.

⁷ Phạm Nguyên Long, Nguyễn Tương Lai (1998), *Lịch sử Thái Lan*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 290.

thương Xiêm đạt tới mức siêu: năm 1885, tiền xuất nhiều hơn nhập 435 000 bảng Anh, đến năm 1895 xuất nhiều hơn nhập tới 5 lần⁸, lúc này Xiêm đã chú trọng đến thị trường xuất khẩu, vừa để thúc đẩy nền nông nghiệp phát triển, vừa phát triển kinh tế quốc gia. Nhà nước đã chú trọng phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa chuyên canh, với việc xóa bỏ chế độ nô lệ đã giải phóng được một phần lớn sức lao động và khuyến khích nông dân đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Sản lượng lúa trung bình các năm 1905 - 1909 đạt tới 1.700 nghìn tấn, xuất khẩu gạo hàng năm đạt 882 nghìn tấn, còn trong năm 1910 đạt 900 nghìn tấn⁹. Ngoài ra: “Chế độ cũ cho phép các quan lại được hưởng hoa lợi”, “bổng lộc” bằng cách bóc lột siêu kinh tế, nay bị cấm, thay thế bằng chế độ Nhà nước trả lương¹⁰. Bằng cách tiếp thu, học tập từ phương Tây, chế độ này đã phần nào cởi trói cho nông dân thoát khỏi tô thuế nặng nề của bọn quan lại, quý tộc, để họ hăng say lao động sản xuất, góp phần phát triển kinh tế đất nước.

Trong công nghiệp, các nước tư bản nước ngoài bắt đầu đầu tư vào Xiêm góp phần thúc đẩy nền kinh tế Xiêm phát triển. Năm 1912 ở Bangkok có “50 nhà máy xay hiện đại hoạt động”¹¹. Rama V chủ trương:

“Du nhập kỹ thuật máy móc vào các ngành công nghiệp đặc biệt là chế tạo máy và đóng tàu. Đẩy mạnh việc xây dựng hệ thống đường sắt nối liền Bangkok với mọi vùng của đất nước, kể cả với Malaysia ở phía Nam”¹². Thực hiện chủ trương trên nhà nước Xiêm đã cho nhập kỹ thuật máy móc vào các ngành công nghiệp, đặc biệt là chế tạo máy và đóng tàu. Dưới triều đại Chulalongkorn đã cho xây dựng tuyến đường sắt, hoàn thành tuyến đường đầu tiên nối liền giữa Bangkok và Ayuthaya vào năm 1897 và đã được mở rộng xa hơn về phía bắc Lop Buri vào năm 1901 và Sawankhalok vào năm 1909.

- Về tài chính:

Nhà nước cho thành lập Bộ Tài chính vào năm 1892, đồng thời cho xóa bỏ chế độ thầu thuế. Việc thu thuế do các nhân viên nhà nước trực tiếp tiến hành làm tăng nguồn thu nhập của ngân sách đồng thời giảm bớt phần nào sự quấy nhiễu nông dân do bọn thầu thuế gây ra: “Nhà nước Xiêm đã xóa bỏ chế độ thầu thuế trước đây, thành lập Bộ Tài chính vào năm 1892. Nhân viên nhà nước đảm nhận việc thu thuế, người đứng đầu mỗi vùng thu và nộp lên Bộ Tài chính. Ngân sách của hoàng gia tách ra khỏi ngân sách quốc gia”¹³. Mặt khác, để tạo điều kiện cho sự phát triển của kinh tế hàng hóa, kinh tế tư bản theo kiểu phương Tây, nhà nước Xiêm đã tiến hành cuộc cải cách tiền tệ, ban hành chế độ tiền giấy: “Từ 1902 đến năm 1908,

⁸ Lương Ninh (Chủ biên, 2008), sđd, tr. 291.

⁹ Nguyễn Văn Hồng, Vũ Dương Ninh, Võ Mai Bạch Tuyết (1985), *Lịch sử cận đại thế giới*, NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp, TP Hồ Chí Minh, tr. 323.

¹⁰ Phạm Nguyên Long, Nguyễn Tương Lai (1998), sđd, tr. 290.

¹¹ Nguyễn Văn Hồng, Vũ Dương Ninh, Võ Mai Bạch Tuyết (1985), sđd, tr. 323.

¹² Nguyễn Công Khanh, Lương Ngọc Hoan (4/2010), sđd, tr. 47.

¹³ Lương Ninh (Chủ biên, 2008), sđd, tr. 290.

Chulalongkon tiến hành cải cách tiền tệ, tiền giấy được lưu thông. Đồng “bạt” là đơn vị tiền giấy đầu tiên được phát hành ở Xiêm¹⁴. Chulalongkon cũng khuyến khích tư nhân mở ngân hàng kinh doanh. Ngoài ra, trong kinh tế nhà nước cũng mở rộng việc cho phép tư bản nước ngoài đầu tư mạnh vào hoạt động thương mại - tín dụng vốn. Những sự thay đổi trong những chính sách về kinh tế góp phần làm cho nền kinh tế ổn định hơn, tăng ngân sách nhà nước, tạo điều kiện thúc đẩy chủ nghĩa tư bản ở Xiêm phát triển mang màu sắc của kinh tế tư bản phương Tây.

- Về giáo dục:

Với cái gốc học thuật phương Tây, Rama V được đánh giá “là người có kiến thức uyên bác, tinh thông nhiều ngoại ngữ, vượt hơn hẳn tầng lớp quý tộc thời đó một cái đầu về đạo đức và tri thức biết nhìn xa trông rộng và rất thực tế”¹⁵. Chulalongkon đánh giá rất cao tầm quan trọng của giáo dục và việc đào tạo nhân tài. Năm 1871, nhà vua cho thành lập một trường dạy tiếng Anh và một trường dạy tiếng Xiêm cho hoàng gia và con cháu quý tộc. Rama V rất quan tâm đến nền giáo dục châu Âu và đã cho tham khảo nền giáo dục này để áp dụng ở Xiêm. Chính vì vậy, ông tiến hành cải cách giáo dục với quy mô lớn theo mô hình giáo dục phương Tây thông qua thực hiện giáo dục bắt buộc và mở trường công: “Năm 1884, trường công được mở ở Bangkok thu hút con em nhân

dân vào học và đánh dấu một bước thay đổi quan trọng trong nền giáo dục Thái Lan. Hệ thống giáo dục phổ thông theo kiểu Anh gồm 12 năm, chia thành sơ cấp và trung cấp. Đối với cấp đại học, trường lục quân và trường hải quân được thành lập vào năm 1887 và 1907. Trường luật khai giảng năm 1897, trường học sinh hoàng gia đào tạo viên chức các tỉnh bắt đầu hoạt động”¹⁶.

Ông đã thành lập các trường cho trẻ em của gia đình hoàng gia và quan chức chính phủ, trong đó có trường cho các em gái. Trường chuyên biệt được gắn vào cơ quan chính phủ cho việc đào tạo cán bộ công chức. Cùng với đào tạo trong nước, du học cũng được nhà nước quan tâm, khuyến khích và đầy hứa hẹn, công chức dân sự và các sĩ quan quân đội đã được gửi sang châu Âu cho giáo dục hơn nữa: “Hầu hết các con cháu đại quý tộc, quan lại cao cấp, được đưa đi học ở nước ngoài, như học về ngôn ngữ ở Anh, Đức, Pháp, học về quân sự và lịch sử ở Anh, Đức, Nga, học về luật ở Anh”¹⁷. Năm 1891 Hoàng tử Damrong đã đi đến châu Âu để nghiên cứu hệ thống hiện đại của giáo dục. Nhờ vậy, hệ thống giáo dục Xiêm được chuẩn hóa và hiện đại hóa, tầng lớp trí thức ngày càng được trọng dụng và đề cao.

- Về quân sự:

Để đảm bảo quyền lực vững chắc của nhà nước và an ninh chính trị quốc gia, Rama V đã tiến hành đổi mới trong quân đội:

¹⁴ Nt, tr. 291.

¹⁵ Nguyễn Công Khanh, Lương Ngọc Hoan (4/2010), sdd, tr. 47.

¹⁶ Phạm Nguyên Long, Nguyễn Tương Lai (1998), sdd, tr. 291.

¹⁷ Nt, tr. 291.

*“Năm 1885, Bộ Chiến tranh cùng các trường quân đội và hải quân được thành lập. Năm 1887 Bộ Quốc phòng ra đời. Quân đội được tổ chức theo kiểu phương Tây. Nhà nước mời các chuyên gia quân sự người Anh sang huấn luyện cho quân đội”*¹⁸. Không những thế, Rama V còn cải tiến kỹ thuật quân sự với mong muốn cân bằng sức mạnh với các nước phương Tây nhằm bảo vệ an ninh và chủ quyền lãnh thổ đồng thời mở rộng ảnh hưởng của mình với các nước trong khu vực, phục vụ cho chính sách *“đổi đất lấy hòa bình”*.

- Về xã hội:

Nét tiêu biểu nhất của xã hội dưới thời Rama V là ông đã phá bỏ nghi lễ thần dân quy lạy trước vua mà vốn trước đây là *“một biểu tượng thần phục truyền thống lâu đời. Điều này có ý nghĩa hai mặt: thần phục không có nghĩa là hạ mình và trong thực tế điều này đã chứng tỏ Xiêm đã cởi mở hơn trong tiếp thu các hình thức ngoại giao hiện đại của phương Tây”*¹⁹. Năm 1874 ông đã ban bố sắc lệnh về chế độ nô lệ, theo đó quy định tính từ đó trở về sau con cái của nô lệ đến 21 tuổi sẽ được tự do. Các nô lệ mới được giải phóng sẽ có thời gian để giải quyết bản thân, họ sẽ là nông dân hoặc các thương gia, do đó họ sẽ không trở thành thất nghiệp. Trong năm 1905, *Đạo luật xóa bỏ nô lệ* đã kết thúc chế độ nô lệ dưới mọi hình thức ở Xiêm. Đạo luật trên đã góp phần giải phóng sức lao động và khuyến khích nông

dân đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Đội ngũ công nhân xuất hiện và chiếm vai trò ngày càng quan trọng trong các nhà máy, xí nghiệp, thúc đẩy nền kinh tế tư bản chủ nghĩa ở Xiêm ngày càng phát triển. Nhờ vậy, đã đem lại sự ổn định cho toàn xã hội, nâng cao trình độ dân trí và nhận thức tốt trong nhân dân. Đồng thời, các hoạt động văn hóa, xã hội cũng được nhà nước chủ trương phát triển trên cơ sở tham chức phương Tây: *“Năm 1878, một đạo dụ cho phép các tôn giáo được tự do hoạt động. Quyền tự do báo chí, lập nhà in, xuất bản sách báo cũng được ban bố. Ở kinh đô Bangkok hàng loạt các công trình theo kiểu châu Âu được xây dựng như lâu đài, nhà băng, nhà bảo tàng, nhà bưu điện, nhà thương”*²⁰.

Nhìn về sự phát triển của Xiêm dưới triều đại Rama V (1868 - 1910) có thể khẳng định dấu ấn của văn minh phương Tây được thể hiện xuyên suốt trong tiến trình phát triển của triều đại. Đó là nhân tố góp phần vào sự thành công của cải cách ở Xiêm dưới triều đại Rama V.

3. Tác động của ảnh hưởng phương Tây đối với sự phát triển của Xiêm dưới triều đại Rama V (1868 - 1910)

Trên cơ sở tiếp nhận những ảnh hưởng của văn minh phương Tây, Rama V đã tiến hành cách tân đất nước, làm cho bộ mặt Xiêm thay đổi một cách căn bản, toàn diện và sâu sắc, góp phần vào thực hiện mục tiêu

¹⁸ Lương Ninh (Chủ biên, 2008), sđd, tr. 292.

¹⁹ Phạm Quang Minh (2007), sđd, tr. 34.

²⁰ Phạm Nguyễn Long, Nguyễn Tương Lai (1998), sđd, tr. 292.

bảo vệ độc lập dân tộc và canh tân, phát triển đất nước.

Các cuộc cách tân đất nước theo mô hình của phương Tây đã mở ra một giai đoạn phát triển mới toàn diện cho xã hội Xiêm. Thành công quan trọng nhất là Xiêm đã xóa bỏ được chế độ nô lệ, giải phóng sức lao động, góp phần đưa nền kinh tế phát triển. Nền kinh tế Xiêm đã chuyển từ một nền kinh tế tự cung, tự cấp sang một nền kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa. Trong nông nghiệp, hình thái kinh tế tự nhiên, tự cung tự cấp đã bị loại bỏ và thay bằng nền kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa. Xiêm trở thành nước xuất khẩu gạo, gỗ, đường và nhiều mặt hàng quan trọng khác có uy tín trên thế giới. Nhờ cải cách và phát triển kinh tế, một số ngành công nghiệp, đặc biệt là khai khoáng và xây dựng hạ tầng cơ sở, hệ thống đường sắt, đường bộ phát triển mạnh. Nền giáo dục Xiêm được hiện đại hóa tạo điều kiện học tập tốt hơn cho nhân dân Xiêm, tầng lớp trí thức được trọng dụng và đề cao. Các cải cách trên đã làm cho xã hội Xiêm ngày càng ổn định, đời sống nhân dân được cải thiện một cách đáng kể. Ngoài ra việc Xiêm mạnh dạn mở cửa cho phép tư bản nước ngoài kinh doanh, đầu tư và phát triển buôn bán đã làm cho uy tín và vị thế của Xiêm tương quan với các nước tư bản phương Tây, qua đó Rama V có tiền đề góp phần bảo vệ được nền độc lập, chủ quyền của Xiêm trước làn sóng tấn công của chủ nghĩa thực dân trong bối cảnh hầu hết các nước trong khu vực trở thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân. Trong suốt thời gian trị vì của mình, Rama V - Chulalongkon đã rất khôn khéo trong việc tiếp thu ảnh hưởng

của văn minh phương Tây nhằm cách tân đất nước trong bối cảnh sức ép xâm lược của chủ nghĩa thực dân Âu - Mỹ. Từ thế kỷ XVI cho đến giữa thế kỷ XIX, trong khi hầu hết các quốc gia trong khu vực thực thi chính sách "đóng cửa" thì Rama V đã tiếp đón các đại diện phương Tây với "thái độ trọng thị, mà không có một sự kỳ thị nào đối với những người da trắng có nền văn hóa, văn minh và tôn giáo khác hẳn với văn hóa, văn minh và tôn giáo của Xiêm"²¹. Vì vậy vai trò của Rama V được đánh giá rất cao bởi sự độc đáo, không chỉ là tư tưởng gia cách tân xuất sắc mà đồng thời còn là nhà cải cách thực tiễn tài năng. Rama V đã đưa dân tộc mình hành trình trên con đường mà chính mình đã trải qua là học tập văn minh phương Tây, canh tân tự cường theo mô hình Âu hóa trên nền tảng kế thừa và phát huy truyền thống thể mạnh của đất nước nhằm chuyển nguy thành an, thực hiện trọn vẹn hai mục tiêu chiến lược là độc lập và phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. E.O.Béc-Din (1973), *Lịch sử Thái Lan*, Người dịch: Đinh Ngọc Bảo, Nguyễn Thị Thư, Hoài An (Bản dịch viết tay), Thư viện Trường Đại học Sư phạm I, Hà Nội.
2. Đào Minh Hồng (2001), *Chính sách đối ngoại của Thái Lan nửa cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX*, Luận án Tiến sĩ, Khoa học Lịch sử, TP. Hồ Chí Minh.
3. Dương Thị Huệ (2000), *Về cải cách Chulalongkon (1868 - 1910)*, Nghiên cứu Đông Nam Á, số 3, tr. 34 - 38.

²¹ Trương Thị Huyền (2007), sdd, tr. 9.